Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 80	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télegraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

Les pages

Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 80 le c/m
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một bức vô-tuyến của quan Toàn-quyền Merlin

Quan quyền Toàn-quyền vừa tiếp được bức vô tuyến điện của quan thực thụ Toàn-quyền Merlin như sau này :

« Bản chức xin cảm ơn ngài về bức điện-tín mà ngài đã thay cối Đông-Pháp gửi lời chào mừng bản chức. Ngoài sự tưởng trải của bản chức trong lúc trọng nhậm ở các xứ đã bảo lâu nay thì bản chức xin hồn hết tấm lòng ngợi khen, và tin tưng của bản chức cho cối thuộc địa tốt đẹp của ta ở miền Cực-Đông này. Bản chức biết rằng có thể trông cậy vào sự trợ lực của hết thảy các hàng quan lại văn võ và các nhà dân-đảng cùng các quan dân bản xứ đồng mà noi theo cối cũng của bản lão ra, hầu tiến-hành rất danh-thường.

MERLIN.

Khánh-thành máng nước Vĩnh-yên

Trong số báo trước bản quan đã thuật qua việc khánh thành các máng nước Vĩnh yên, nay xin đăng bài diễn-văn của quan Công-sứ Bride tỉnh Vĩnh-yên và bài của quan Thông-sứ Bắc-kỳ như sau này :

Bài diễn thuật của quan Công-sứ Bride

Kính trình quan Toàn-quyền, quan Thống-sứ.

Thưa các Ngài,

Khi xưa, nhưng kẻ cũng còn là gần đây, vì một cách độ vài chục năng hai-mươi năm nay, người Pháp ta trong khi bành trình mà có ai đi qua tỏi mấy tỉnh vẫn-cách, nhân-dân sơ-khoáng, thổ-địa quảng-mạc hoang-phế, về tích văn-minh Âu-châu còn thực bi thiếu, mà bỗng tự nhiên xưa trông thấy, nhà treo cờ hoa sắc, ngoài đã ba chữ Công-sứ-đường thời mất trông thấy danh-hiệu ấy, tam-sắc kỳ ấy, trong một lúc tưởng trong đến mẫu-quốc xa cách vạn lý, đã lâu cho trong lòng kẻ đi phương xa sinh ra mối cảm giác hân hoan vô hạn. Thời-kỳ đó thì nay chỉ có trực tiếp-bối còn nhớ. Từ khi đó đến nay, thì trên đất Đông-Pháp này chỗ nào cũng là thấy dấu-tích sự-nghiệp của ta, thêm minh chứng cái tinh tổ quốc-dân ta. Như ngày hôm nay nhân-dân bản tỉnh họp mặt lại thì không những là chỉ có một quan Công-sứ thủ-hiến bản tỉnh mà thôi, lại có các vị quyền cao nhất trong bản xứ, quan Thống-sứ, quan Toàn-quyền, gặp co-hội này lại có các bậc đại-biểu cho quốc-dân Đại-Pháp đến biểu bạch cùng quốc-dân Nam-Việt lòng tin ái của Pháp-đình. Nay các Ngài chiếu cố đến quan-sát hạt Vĩnh-yên cùng là để dự hội khánh thành một việc đại ích đến sự tiến-bộ, một việc trông sẽ kết-quả hay, tôi đã nhẽn đến khi nầy, là làm cho xứ này được nhờ đấy mà tiến lên con đường thịnh *vượng*.

Tôi lĩnh chức thủ-hiến bản tỉnh, kể nghiệp các bậc tiền-bối đã tận tâm vào sự-nghiệp chung, tức là sự-nghiệp của nước Đại-Pháp, mọi bậc đã có công xây đắp, nay đã hoàn thành. Nên nay cũng là nhân chức vụ của tôi mà được hân hạnh đại diện cho nhân dân toàn hạt mà ca các ngài đã tới đây, chúng lược thuật các công việc trị thủy, dẫn thủy đã làm để đem làm sự thịnh vượng đến miền này xưa kia còn là chốn quảng - mạc hoang-phế.

Hạt này từ nay về sau, thì sẽ nên một cõi thịnh vượng trong xứ Bắc-kỳ, nhưng từ trước đến bây giờ đã phải vào hạng địa sấu dân bần là do tại địa thế và thủy thổ

Về phía Bắc thì vướng dãy núi Tam-đảo cùng các dãy núi con không thể giồng cấy gì được, cho nên nhân dân thiếu các sự cần về đường sinh-hoạt. Về mặt Đông, Tây và Nam, thì có sông Nhị-hà và chi thứ là sông Cà-lồ, đến mùa nước to thì tràn qua đê, vì đê thấp yếu không tu bổ vững vàng, thường phá vỡ, cho nên hầu như năm nào điền hỏa cũng bị tàn hại, không những thiệt của lại nặng phải thiệt đến nhiều mạng người. Trong khi lợi như a đứng trên ngon nói nào xung quanh, trông xuống thì hạt này thành ra như một cái hồ to, giữa đầu là gò đất không giồng cấy gì được, cùng mấy gò nổi đất rậm cây ; thảm cảnh ấy, vào chính ngay lúc cần phải làm ruộng để cấy vụ đông mà trong hạt chỉ trông vào vụ ấy là được nhiều lúa mà thôi. Cứ suy một lẽ thì đủ biết sự tiến hại ấy, là ruộng đồi với thấy chỉ đến từ bảy đến 13 mà ngày 23 tháng 10 năm 1913 tại tỉnh-lỵ Vĩnh yên bị lụt nước lên đến 12 cm.

Hạt Vĩnh-yên xưa vừa bị đại-hạn, vừa bị nước từ sông Nhị-hà và nước mưa trên Tam đảo đổ xuống, đất trong nước đông lại thành ra một cái hồ không có đường tiêu. Vì chỉ có tiêu ra sông Cà-lồ được mà thôi, nhưng gặp lúc mà nước sông Nhị-hà đỏ vào sông Cà-lồ cho nên hai lòng sông nước đều lên to không hơn kém nhau mấy, mà thường nước ngoài sông Cà-lồ lại cao hơn nước trong đồng. Thành ra những chỗ trũng chỉ để chứa nước lũ sông Nhị-hà và nước trên núi đổ xuống, nên như một cái hồ to không sinh sản chi được, vì xung quanh thì thực nhiều nước mà không thể tát lên được. Thêm chỉ có nhiều làng bán một mẫu ruộng có năm bảo cũng không ai tạo. Năm 1897 ba trăm mẫu tây ruộng hạt Yên-lãng, ruộng hạt Yên-lãng, thuộc dồn-điền Mile d'Abbadie, bỏ năm mới được một mùa xấu, đem bán có một đồng rưỡi một mẫu.

Nhà nước Annam vì không có thể cách, không có người chuyên môn, nên không có thể làm thế nào mà chỉnh đốn lại được. Kế đến nhà nước Đại-pháp sang bảo-hộ, cho nên hiện bây giờ cũng một mẫu ruộng khi xưa 5, bây giờ trị giá đáng một trăm rưỡi bạc, tức là hơn xưa một trăm phần. Cận lại đây ruộng lấy vào đê có nơi dân cũng xin chiếu giá ấy mà phát tiền cho. Giá ruộng tăng lên khác thường, như vậy đủ để chứng rằng việc nông vụ trong bản-hạt đã hoàn cải hẳn đi, đó thực minh chứng dân đã được hưởng lợi các việc công tác chính phủ bảo hộ đã thi hành vì đó là nguyên một sự-nghiệp của Đại-pháp, của các quan cổ-vấn của chính-phủ bảo-hộ tức là các quan kỹ-sư nha Công-chính ngày lúc đầu các ngài cũng cứu vẫn để kỳ, để trù mưu giải quyết để tiện lợi cả ba nơi : nội lụt, tháo nước ra, lấy nước vào.

Các việc công tác lấy, xin cứ theo trật tự lược thuật lại để biện bạch phần kết quả.

Về sự phòng lụt thì hội-đồng Đề-chính năm 1895 nghĩ xin đem hạt tỉnh Vĩnh-yên làm một chỗ chứa nước lũ sông Nhị-hà, để cho khỏi ngại đến các hạt thuộc về trung-lưu về hạ lưu có ý cho tiện tiết hót đi, cho khỏi ứ nước.

Nông-dân trong hạt cũng thuận như thế để khỏi sự thiệt hại biết thân về đê, vì thốt nhiên vỡ một nơi thì tàn hại hơn là cứ tuần tự xẻ đê cho nước vào nhiều chỗ.

Cho nên qua năm 1896, quan trên nghị định xẻ đê bên tả sông Nhị-hà 18 chỗ, mỗi chỗ 100 thước tây, xẻ thấp hơn mực nước cao nhất một thước, mà xẻ vào thân đê, không có bao ra ngoài. Nhưng vẫn sau không thành hiệu, những đê nào đã đem xẻ thì bị lở thành ngay ra phá vỡ nước ở vào, đến năm 1905 và năm 1906 những chỗ xẻ lấy đem xây đi thì cũng có công hiệu hơn, các miền hạ lưu có được lợi.

Nhưng trước lúc lấy hai quan kỹ-sư Dardelle và Godard đã trù nghĩ cách ngăn hạn nước sông Nhị-hà không cho chảy vào sông Cà-lồ để lấy sông Cà-lồ làm đường tiêu nước cho các chỗ trũng tỉnh Vĩnh-yên. Năm 1900, hai ngài nghĩ đắp một cái hoành triệt ở Yên-bãy để ngăn lấy sông Cà-lồ. Từ đấy trở đi sông Nhị hà không chảy vào sông Cà-lồ được, thành ra lòng sông lấy nước không đến nỗi trường đột, nước hạt Vĩnh-yên tiêu ra đấy được. Từ năm 1900 trở đi, số ruộng cấy thêm ra được nước đến 6000 mẫu tây, tính phát ra thì như phòng đê sông Nhị-hà không bao giờ vỡ thì nhờ cái hoành triệt lấy nông dân mỗi năm được lợi chừng 30 vạn bạc.

Khi đã đắp xong hoành triệt lấy rồi thì thấy thế phân thành ra ba phương diện khác nhau : một là chỉ gặp nước mưa đổ vào trong hạt, không có chung với nước sông Nhị-hà thì có chỗ tiêu ngay ra sông Cà-lồ được, vì lòng sông cạn là tại đã ngẫu ra, nước sông Nhị-hà không chảy vào được.

Hai là như khi gặp phải lụt nước sông mà không gặp phải lũ nước mưa, thì nước lụt lấy cũng đến dần chảy ra sông Cà-lồ cho đến đầy lòng sông, rồi đến khi nước sông Nhị-hà không chảy vào nữa, như hoặc nước ngoài sông rướng đi, hoặc hạn long được chỗ vỡ, thì bao nhiêu nước trước đã chảy vào trong hạt không phải đọng lâu, cũng tiện lối tiêu ra sông Cà-lồ được nhanh lắm, vì khi lấy thì lòng sông nước còn thấp hơn nước trong đồng.

Ba là như khi gặp phải vừa mưa lũ vừa vỡ đê sông Nhị hà thì tuy nước tiêu đi không được mấy, nhưng tiêu cũng còn kịp được cho nhân dân cấy lại, chỉ trừ khi gặp phải nước lên quá, cùng là lên vào lúc đã muộn thời tiết thì mới phải hại.

Coi như ba phương diện lấy thì biết sự lấp cửa sông Cà-lồ có lợi cho việc nông vụ tỉnh Vĩnh-yên nhiều lắm. Nhưng về mặt sông Nhị-hà cũng còn nguy hiểm, vì đê không được vững chắc cho lắm, lại phải phòng lúc xẻ đê mà sinh vỡ nữa.

Nhưng nhân nước mênh mông gặp phải nguy cơ đã hiểu biết ngay rằng như không xẻ đê lại để được kiên cố, nhỏ có lấp cửa sông Cà-lồ năm nào cũng cấy thêm được 6000 nghìn mẫu tây không phải quan ngại gì. Bởi đó mà sinh ra một mối cạnh tranh quyền-lợi cần phải cùng cứu.

Một đường thì chính-phủ Bảo-hộ cần lợi dụng hạt Vĩnh-yên để khi gặp nước sông Nhị-hà có trường-đột thì tháo bớt đi.

Một đường thì may người hạt Vĩnh-yên, vào bộc có giá-trị muốn rằng Chính-phủ đã nghĩ cách cho người ta được lợi, thì làm sao cho được lâu hưởng lợi lấy, tuy nhiên trong cách Chính-phủ đã nghĩ làm thì người ta cũng không phải phí tổn gì vào.

Vì thế mà vẫn để đê chỉnh lại phải trù nghĩ đến. Giấy tờ cũng đã lại về việc lấy kẻ đã nhiều mà giải quyết cho xong được kể cũng phải đa nghiên cứu công-phu.

Năm 1895 thì nông-dân kêu với Hội-đồng đề-chính xin xẻ đê, cách mấy năm sau lại không bằng lòng xẻ nữa, kêu là hại, mà từ năm 1900 trở đi thì họ chống cưỡng không chịu cho xẻ.

Dân tỉnh Vĩnh-yên không chịu xẻ đê để khỏi phải nước tràn dẫn dẫn vào trong, thế là phù hợp tư lợi mọi bạt, nhưng kỳ thực lẽ trái công lợi các bậc trị phủ về hạ lưu. Đương thời kỳ lấy các đê toàn kỳ còn lấy nhật công tu bổ, nhà Công-chánh chưa có trù tính chương-trình tuần-tự tu bổ đâu cả lại cho được lao cố. Cũng đã suất tực tu bổ được khá, nhưng còn riêng từng bại một, không theo một cái chương-trình nhất luật chung. Nên các đê thuộc sông Nhị-hà lao cố không được đều cả, thành ra việc đê chỉnh toàn kỳ không công hiệu. Cứ năm nào cũng từ tháng sáu cho đến hết tháng chín tây là có nguy bại phát hiện ra, mà sông Nhị-hà mà thấy chỉ đến chỗ thì thấy nguy cho đê trong chốc.

Cho nên từ năm 1900 trở đi thì chỉ có có thảo hết nước vào hạt Vĩnh-yên mà thôi. Tính thế như vậy, thì tuy nhiên Chính-phủ bảo hộ có thi hành việc công-tác sinh thêm mối lợi cho hạt lấy nhưng chính-phủ có nên chỉ lưu tâm vào mối lợi lấy mà thôi, không ? Ai là không, nhưng mà Chính-phủ cũng chịu lưu tâm trù nghĩ cách gì cho được thỏa lòng dân hạt Vĩnh-yên. vẫn hay dân bản-bạt đã được nhờ nhà-nước mà được lợi nhiều nhưng đối với các bạt khác Chính phủ còn nhiều nghĩa-vụ không bỏ qua đi được.

Xét đi xét lại thì chỉ có một phương kế là kíp phải tu bổ các đê sông Nhị-hà cho thực lao cố để giữ lối được các con nước thực to đã có thấy rồi.

Phương kế lấy trước đã thấy lợi dụng có công hiệu, bên Hoa-kỳ đã bảo toàn được một khu điện-tích 15.000 kilomètres carrés trong hạt Nisseari và Arkansas về khu vực Saint François

Bấy giờ mới khởi công đắp lại các đê toàn-kỳ, chỗ nào xung yếu thời khởi công trước ; từ 1905 cho đến năm 1917 tu bổ vào luôn mãi. Đến tháng Janvier 1917 quan thượng hạng kỹ-sư Normandin đệ trình chính-phủ một cái chương-trình trị thủy cho cả toàn kỳ, đến ngày 31 Mars 1917 có nghị-định quan Toàn-quyền chuẩn y chương-trình lấy. Qua năm sau thì khởi công, đến nay đã gần hoàn thành.

Bây giờ dân hạt Vĩnh-yên cứ an tâm, không phải xẻ đê nữa vì dưới hạ lưu chỗ nào cũng đều đã phòng cả, xẻ đê bây giờ không ích lợi gì nữa. Không cần phải thảo nước vào tỉnh Vĩnh-yên mà cứu cho các bạt trang chân nữa.

Các đê trong tỉnh hạt đều vững cả, năm 1917, đã chịu được con nước lớn đến 11.65 thấy chỉ lòng sông Hanoi lên đến chỗ lấy xưa nay kể là cực điểm. Năm nào con mấy chỗ xung yếu thì đã tu bổ lại. Không phải là cái ngại vỡ đê để hãm hại dân, hết nguy cơ dân, nước sông Nhị hà có lẽ cũng còn có khi làm cho ta phải lo, cho nên phải đề phòng luôn. Còn như tỉnh-thế hiện bây giờ kẻ cũng được là hoàn bảo.

Việc đương-vụ trong hạt Vĩnh-yên thì bây giờ mùa chiêm chỉ cấy mấy nơi trũng đã thảo cạn nước, điện tích không bao nhiêu. Còn mùa thàng mười có mùa thì ruộng phần nhiều cấy được, nhưng có mùa nhiều thì lúa mới tốt, năm nào khô cạn thì mất mùa. Mùa tháng mười có được thì cũng mới đủ là cho dân ăn. Vậy cho nên tuy nhiên việc nông-vụ trong hạt đã chỉnh đốn được khá, nhưng Chính-phủ cũng vẫn còn lo toan cho phần sinh nhai dân thuộc quyền Bảo hộ được tăng tiến luôn, thì mới trông tiến bộ được tỉnh-thần được. Vậy nên Chính-phủ đã tuần tự thực hành cái chương-trình lợi đã vừa mới lược thuật.

Đi đắp cái Hoành-triệt của sông Cà-lồ để cho các đê trong bản tỉnh được thêm lao cố, là để hết sức trù nghĩ cách giữ cho dân khỏi phải cái hại nước lụt. Chính phủ lại mới cho đào nhiều sông trong hạt Vĩnh-yên để có đường lấy nước vào ruộng, thời là lợi cho nhân dân không biết đâu mà kể, vì mùa tháng mười vừa thêm tốt vừa thêm chắc thiên thời thế nào cũng vô ngại, lại thêm được vụ chiêm, xưa ngày tàu chiêm trở ra mấy chỗ hẹp bỏ hoá còn thì không cấy được bao giờ.

Các công tác quan trọng lấy làm ra dân không phải góp công góp của gì vào, lẽ đó cũng có phần quan hệ nên phân rõ ra đây.

Các chi sông đào kể từ trước hết hai quan Kỹ sư Godard và Dardelle nghĩ ra, kế đến quan Kỹ-sư Despes và Kouen trù tính cách thực-hành, [illegible] Jau và Mariage đến tận nơi quan sát rồi đến quan Kỹ sư Normandin chỉ thị cho các quan Kỹ-sư Rouen. Auphelle Desailly, Cordonnier và Fabre thực hành.

Bắn tả sông Đáy một con sông chính thông trường hơn năm mươi kilomètres sau nước ra mười hai ngòn sông con đều thông trường tám mươi hai kilomètres và bên hữu sông Đáy một con sông mười tám kilomètres, thế là sông chính thông trường cộng một trăm năm mươi kilomètres, còn các chi sông con tổng cộng hơn 800 kilomètres.

Cho đến Hướng-lại đã có con sông chính, từ Hướng-lại đến Bạch-hạc đã có sông con số 6 để tiện cho bè gỗ và thuyền nhỏ đi-lại từ phía trên Liên-sơn ra đến sông Nhị-hà được.

Nước để dẫn vào ruộng và để cho thuyền bè đi lại thì lấy ở sông Đáy vào, vì đã đắp một cái hoành-triệt thì mặt nước cao thêm lên được bốn thước rưỡi tây mà đến khi gặp nước lũ về thì hoành-triệt lấy thành ra một cái đường đốc cho nước chảy thông trường một trăm thước tây. Trên ngọn sông chính và các sông con đã có xây cống để lấy nước vào để cho có tiết độ ; lại trong đường nước chảy mà gặp chỗ cao thấp không đều thì đã có các cống riêng để cho lưu thông đi được. Ở Vũ-gi có đặt một cái cống dài 100 thước tây dưới lòng sông Vĩnh-yên để lấy nước vào ruộng thuộc về phía nam, và để có khi có sảy ra lụt cho nước tiêu mau.

Lại có bắc cầu to cầu nhỏ để tiện đường thông hành.

Các việc công tác lấy ấy ấn nhân-công cự sở đều cho tỉnh trưng cả, duy chỉ có cái hoành-triệt sông Đáy và cái ống đặt ở Vũ-gi là Nhà-nước đứng làm lấy mà thôi, vì công việc có nhiều phần khó riêng. Tất cả hết hơn 259 vạn thước cubes đất, hai vạn hai nghìn cubes xây và mười hai vạn hai nghìn cubes vữa sắt, vữa gang, vữa thép. Phí tổn tất cả chừng 120 vạn bạc.

Các sông đào lấy vào giữa một khu 2 vạn 7 nghìn mẫu tây, bên tả hà hiện lấy nước vào một vạn sáu nghìn mẫu, bên hữu hà một nghìn mẫu. Về sau xong trông sẽ tiện lợi nhiều. Chẳng những có nước để tưới vào những ruộng thường một năm thì phải mấy tháng khô cạn, lại còn có nước cho dân đang ăn uống vì phải nhiều làng không có đủ nước, phải dùng nước ao tù hãm, nhiều khi sinh ra dịch lệ hại dân.

Đến như mùa màng, thì cứ bằng như nhà Công-chính đã thí-nghiệm ở Phù-xa và điền lấy 7 nghìn 500 mẫu tây ruộng đã có lối lấy nước ở Kép thì có thể trù tính được cái lợi dân bản hạt sẽ thu hoạch được.

Như mùa tháng mười thì số mới vạn bảy nghìn mẫu tây đã có thể cấy được trong khu hai vạn bảy nghìn mẫu ấy, trước kia chỉ gặp mùa mưa lắm thì mới trông được mùa lúa. Từ nay trở đi không phải ngại đại họa nữa mà nhân-dân thu hoạch cái lợi cũng được cự số. Tính ra mỗi mẫu cũng thêm ra được chỉ ba trăm cân tây thóc, chỉ thời là 2 vạn tấn.

Thế là tính hai mùa phần lợi được 3 vạn rưỡi tấn, mỗi một tấn trị giá 45 đồng, cộng thành 150 vạn đồng, chi phí tốn công cày bừa đi còn được lợi chừng 70 vạn đồng. Nhưng lợi nguồn ấy thì cũng phải tuần tự ba bốn năm nữa mới đạt đến được, phải cho nông-dân biết lợi việc dẫn thủy nhập điền.

Nói tóm lại là không còn phải ngại đại hạn, hai vụ mùa chiêm đều được thu hoạch được nhiều, mùa nay chưa từng thấy thực thảo cho dân đúng, có cơ còn thừa tải đi bán nơi khác được thành ra đường mậu dịch cho dân được sung túc, phong phú.

Thưa các ngài,

Sự nghiệp của ta đã được kiên nhẫn lòng bác-ái, mà kết cục thành ra chúng dân tăng tiến phần sinh nhai, thì kể cũng là để hiển thị cho dân bản quốc biết Nước-nước sang Bảo-hộ là việc ơn ích. Nhưng lại còn cái điều hiện khác hay hoàng tự nhiên, trông thấy, thì kể mà không tiến kiến tất phải cực kỳ cảm giác ; trông ngay cái nước sông này ngày hôm qua còn sinh ra mối hại, hãy còn là một điều bão thiên tai, mà ngày hôm nay thu lại được, thành ra cái tiết độ, cứ tuần tự dẫn vào ruộng xưa còn khô cạn để cho địa lợi có cơ sinh sản ra, thời có phải rõ là một sự biến hoá cải tình từ nước Pháp cốt là khoan hòa, thành thực hay không ?

Như lúc đầu thì thế nào cho khỏi điều trắt ngại, sự ngộ nhận được ; mà khi đã thực tình tuần toàn xong cho quen thể đoạn lấy đi rồi đã thấy có phần kết quả hay như bây giờ, thời còn lạ chi mà biết mọi người không đồng-tâm hợi nước không thật tình hiệp lực với nhau nữa, mà nay các vị đại-biểu cho Pháp-đình ở đây và các quan đại-biểu bản-xứ thời tất nhiên Pháp-Việt quốc-dân đồng-tâm đồng thanh mà hoan hô :

Vạn tuế Đại-Pháp !
Vạn tuế Đông-Pháp !

Bài diễn thuyết của quan Thống-sứ Bắc-kỳ

Nay gặp cơ-hội may các ngài Đại-biểu cho Pháp dân Nghị-viện sang đây vừa tiện dịp dự vào hội khánh-thành việc dẫn thủy nhập điền hạt tỉnh Vĩnh-yên, cho thêm long-trọng và thêm hiển nhiên sự-thật, thì Chính-phủ bảo-hộ lấy làm hân hạnh lắm. Các ngài tới đây tất là minh-chứng Mẫu-quốc có lưu tâm sốt-sắng đến sự khai hóa các thuộc-địa, tin chắc rằng sự cải thuộc-địa phải giữ nghĩa vụ mà giúp đỡ Mẫu-quốc thì tất nhiên là sự có giá-trị. Lại chứng-

đã sang đây đại diện cho Pháp đình cũng nhân đó mà chứng nhận cho rằng : bản-xứ này vẫn xưa nay nói theo một lối kiên-tâm, tuần tự trong việc khai thác để phù hợp lòng hy-vọng của Mẫu-quốc. Những việc công tác này mà các nhà Kỹ-sư đã đem tài trí, các nhà lĩnh-trưng đã đem trong hạt tích Hà-đông, Bắc-ninh, Sơn tây hiện đương làm nhiều việc công-tác sau này có thể lợi dụng được hơn 10 vạn mẫu. Lại các đê thuộc sông Nhị-hà cũng chuyên tu bổ cho lao cố, thì không còn bao lâu nữa trông sẽ bảo thủ được miền trung-châu khỏi phải đề-phòng thấy tự vẫn hội hay là các nghị-viện, mà hai bang cơ quan kỹ cũng lỗ ra xứng đáng chức vụ, có lòng trung thành và có biệt tài thì Chính-phủ cũng sẵn lòng mau mắn rộng đường ngôn-luận tự-do cho ; sự mở mang việc học tức là làm gốc để mở mang cho các cơ quan trên nguyên là chính nhân là để nhà đang trong hàn-

sản tiến đến đâu khai đến đấy, nguyên đất Bắc kỳ thực là đã thừ khoáng-sản. Ngoại các nơi khẩn điền, khai mỏ ra, hiện bây giờ đương lập nên nhiều thứ nhà máy để lợi dụng các thứ nguyên liệu rất nhiều ở đất này. Các nguyên liệu ấy không những là để cho dùng trong hàn-

làm tiêu-biểu cho cả toàn hạt Đông-Pháp.

Các quan Phái viên đã từng đi qua trông thấy : Kia xứ Nam-kỳ, Cao-miên đương mùa lúa chín đỏ ối mênh-mông như một bể vàng. Ở các xứ ấy tỉ công phải nhờ việc trị-thủy cũng là việc làm chính đương vậy.

Lại : Bắc kỳ 5 vạn mẫu tây.
Nam kỳ 60 vạn mẫu tây,
Là những chỗ đất đều phải tháo nước ra.

Các công việc khai khẩn về phần thứ hai này ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Cao-miên phải trong mười năm, Nam kỳ phải 20 năm nữa mới làm

Do Thư viện Quốc gia Việt Nam thực hiện số hóa với sự hỗ trợ của Quỹ Vì Cộng đồng (Vietnet Foundation) (https://vietnetfoundation.org)

... thì trí, các nhà lĩnh-trưng đã đem lịch-duyệt mà góp vào với sự cần-lao có liệt độ của nhân-dân, thì mới là một phần nhỏ trong chương-trình bện thực-hách để điền-sản bản-xứ được tăng tiến, đường kinh-tế được khai-thác, để kết quả lại cho nhân-dân thêm sung-túc thịnh-vượng.

Nhưng không phải là chỉ riêng có những công tác ấy làm biểu chứng lòng nhà-nước Bảo-hộ lo toan cho nhân-dân mà nhà-nước đã đảm nhận việc bảo toàn quyền lợi cho, như trong việc trị nghỉ sinh xuất lưu-thông cái lợi nguyên, và tận tâm chỉnh-đốn việc thể-dục, trí-dục, cũng là lo toan cho nhân-tâm được bình-tĩnh, cho các điều thỉnh cầu thuận-lý được, thấy công hiệu.

Vậy nên đây cũng là một dịp tiện để nhân có các bậc đại-biểu cho quốc-dân Annam dự hội này mà lược tuật sự-nghiệp Chính-phủ Bảo-hộ ở xứ Bắc-kỳ này, tức là phân phô cùng với các ngài đại-biểu cho Pháp-đình được tỏ cách Chính-phủ Bảo-hộ đã thực-hành chức-trách để đảm nhận để đạt được mục-đích đưa bản-xứ đến cõi văn-minh tiến-bộ.

Năm 1886 khi quan Paul-Bert nhận lĩnh trọng chức Toàn quyền xứ Bắc kỳ vừa mới chỉnh-phục, nhưng việc tiểu phỉ cũng chưa xong, còn phải mất bơn mười năm gian-truân, cùng hy-sinh biết bao nhiêu tính mạng người. Bình ta khi ấy can đảm, hết lòng hy sinh tính mạng, các bậc cầm quân anh tài tận-tâm kiệt-lực thế nào thì lúc này không tiện thuật lại đây, chỉ xin đồng bào kính nhớ các bậc đã hy-sinh tính-mệnh lại đất này để sáng danh binh sĩ Đại-pháp, để cho kết-quả việc ta chinh-phục xứ này.

Khi các quan vẫn khởi-công khai-thác các miền đã chinh-phục lấy, thời các phương-pháp đều hy-thiếu, hỏa-xa không có, đường bộ cũng không muốn làm việc gì có ích-lợi, dù nhỏ mọn lòng cũng không đó sự cần dùng mà làm cho thành, chẳng lư-ly gây thời-kỳ nhiễu loạn, nhân-dân phiêu lưu, việc thương-mại đứng trệ, thêm chi đường sinh-hoạt càng quẫn, vừa bị thiên-tai, vừa địa-lợi trích-biệp. Ngân-sách đầu hết là 1867 có 370 vạn bạc, thì Pháp-đình phải trợ cấp cho 30 triệu quan tiền tây để cho đủ chi-dụng trong mấy năm phải lợi nguyên trích-biệp. Cũng vào năm đối lĩnh việc thương-mại thì số hàng nhập-cảng hai mươi hai triệu quan tiền tây mà hàng xuất-cảng chỉ có 60 vạn quan. Ấy phát-nguyên từ đó.

Đến năm nay là 1923 thì ngân-sách đã quá số 15 triệu bạc, năm 1887 số chi vào công-tác có 47 vạn bạc, năm nay những để riêng vào việc khai-thác hơn năm triệu bạc, trong số ấy thì những phần riêng ngân-sách bản bạ chịu 100 vạn. Cứ số thống-kê sau cùng đây thì hàng nhập - cảng 422.390.119 francs, hàng xuất-cảng 385.807.937 francs.

Các số mục ấy khác nhau xa thì là chứng-minh phần đã kết quả, tài nguyên có quảng-khai, lại có được tuần-tự tăng tiến, như thế cũng là biểu bạch đường sinh-hoạt xứ này có thịnh-vượng vững bền chứ không phải là giả đối bay qua một lúc mà thôi đâu, thực đã đáng cho Mẫu-quốc có lòng tin ngưỡng vào tiền-đồ bản-xứ.

Chưa đầy 20 năm nay đường thông thương chỉ toàn là thủy - đạo, cho nên sự giao-dịch không được vững mà hợp bội, mà nay thời bạn hễ cũng chưa là nhiều thế mà đã làm được 707 kilomètre đường hỏa-xa 2649 kilomètres đường đồ đá và 5206 kilomètres đường đất không, để lưu-thông trong toàn kỳ. Các địa-sản và khoáng-sản, cách thức lợi-dụng mỗi ngày một tinh-tế ra. Không những là chỉnh đốn một việc lưu-thông mà thôi, mà tài chính sản-nguyên cũng được quảnh-hoài ra, vì nhờ có nhiều mối công-tác vĩ-đại quan-trọng đến việc nông vụ đã làm thành hiện. Các ngôi bạ Vĩnh yên sẽ đem nước vào được 1 vạn 7 ngàn mẫu tây ruộng, còn các ngôi ở Kép hiện đã lấy nước vào được 7 ngàn mẫu thành điền cấy được.

Không bao lâu nữa thì ngoài sự Sông-Cầu đã khởi công đào sẽ đem nước vào được 3 vạn 8 ngàn mẫu. Sau này nhà máy xẻ trữ làm ở Gia-lâm sẽ có thể lấy nước vào được 12 vạn mẫu, còn số ra bồi thuộc hải-phận đã đắp để ngự-hàm lợi-dụng được hiện được hơn 4 vạn mẫu, lợi nữa trông sẽ bảo thủ được miền trung-châu khỏi phải đệ-niên thủy lạo, trừ ra khi có gặp hồng-thủy trường đặt một cách không thể phòng trước được.

Nhờ có tuần tự thực-hành một cái chương-trình về các việc công tác chỉnh hoàn thiện, thì sự cần lao đến chốn hương-thôn, điều kiến-nhẫn các nhà khẩn điền người Pháp đã từng trải nguy-cơ, nhiều đó mà được Chính-phủ tận trợ khích khuyến cho, được thu hoạch phong đăng phu công khó nhọc.

Đã quảng-khai lợi nguyên thì tất nhiên phải nghĩ cách cho nhân dân thân-thể được cường kiện. Mà vấn-đề ấy thật là khó giải-quyết vì với phương-kế chật hẹp vừa nhân-dân bản-xứ không suy, cứ tình tự-nhiên sinh ra nghỉ kị các phương điều-trị y khoa thái tây. Cũng vì có các quan Y-chính đem lòng tán thành, tài-bác học mà bỏ-cứu vào hai điều khiếm khuyết ấy, coi như phần kết quả thì đã chứng minh nhân dân đã có lòng tin phục, và cách điều trị của các ngài thiệt có ga-ri. Hiện bây giờ có 90 nhà thương chữa bệnh, trong năm 1922 số thăm bệnh được 685.314 và số đến ở các nhà thương chữa bệnh, kể ở 0, người ở nhiều tổng cộng là 671.929 ngày. Số tiền chi vào các bệnh viện thì năm 1887 có ba vạn hai nghìn bạc. Ấy là kể cũng còn phải đợi mở mang các công trường ra nữa để có thể luyện tập thêm tiếp thuộc người bản xứ thì mới trông được đủ các sự hiệu dụng nhu dụng.

Và lại trong sự mưu cho dân được tiến lợi phần sanh nhai cũng kể phần thân thể, thì không phải là chỉnh-phủ bảo hộ chỉ lo toan về một phương-diện việt chất mà thôi đâu. Thiên chức bảo-hộ là khai hóa cho dân, nên chính-phủ lại trù liệu cho quốc-dân thuộc quyền bảo-hộ được có đường tiến-bộ mà khi chính phủ đã chỉ-hoạch cho dân cái tôn-chỉ công-lý, đoàn-thể, tự do mà nay các quốc dân có chút lầm tư đến phải khuynh hướng vào, ấy là chính-phủ đã biến-bạch sẵn lòng giúp quốc-dân cho đạt đến tôn-chỉ ấy. Vì mục đích như vậy, cho đến trước hết chính-phủ đã lấy lực mở thêm các công trường. Năm 1918 số trường kiểm bị có 58 nay được 90; số học trò trước có 9200 bây giờ đến 16.600. Còn số trường ở các hương thôn thì hiện được 1039 trường, số học trò tổng cộng được 34.000. Như vậy thì trong năm 1922 số học trò thiếu niên được hơn 50.000 mà năm 1918 được có 35.000, ấy là không kể các trường tư cũng nhiều, vì nguyên một thành-phố Hanoi học trò các trường tư tới đến hơn 4.000.

Năm 1887 số tiền chi tiêu vào các trường sơ đẳng chỉ có 34.000 đồng, đến năm 1918 lên đến 540.000 đồng, sang năm nay lại đến hơn 1.440.000 đồng. Tuy nhiên thế cũng chưa phù hợp với lòng kỳ vọng và cựu truyện quốc-dân Annam vốn hiếu học về tôn-trọng thầy học như cha. Ngoài những việc đóng góp tỏ thế dân còn sẵn lòng tự nguyện góp tiền lại, mà nơi nào có thể xây trường mới được thì xây, ấy là điều khuyến miễn chính-phủ làm cho hoàn-toàn sự-nghiệp chính-phủ đối với học-vụ.

Mục-đích cần chính phủ trong học vụ không phải là chỉ cốt cho đủ nhu dụng vào thời kỳ ảnh hưởng nước Pháp ta soi xuống quốc-dân Annam một ngày một rộng, việc khai khẩn địa hạt một ngày một tiến. Việc học không nên chỉ riêng chú ý vào việc đào luyện lấy các bậc tài để tòng chính, cũng các hạng để tu cách gánh việc khẩn-hoang vào phong trào văn-minh tân thời xán lạn.

Các bước tiến bộ ấy mà được chóng như thế cũng là bởi thực hành một cái chính sách do bởi toàn đồ các điều kiết cốt mà chính-phủ bảo-hộ thi hành được cái thiện chính trong các việc được tự-do, không phải phương trở gì. Nhờ có chính-sách ấy bảo thủ được nhiều thứ quyền lợi có khi tăng phản với nhau, quyền lợi ai nấy được vững vàng, cho nên việc người Pháp sang khai-thác đất này được thành hiện phát đạt.

Các đồn điền hiện bây giờ công được hơn 130.000 mẫu tây, trong phần nhiều đồn điền ấy có đem mộ mang giống cấy sản vật mới, nhất là ca-phê hiện đã thu hoạch được non 500 tấn. Các xưởng khai mỏ một ngày một nhiều ra, theo sự tìm kiếm khoáng học tức là làm gốc để mở mang cho các cơ quan theo nguyên lý phóng khoáng lập ra để như là biểu chứng lấy các giai cấp dân-trí đã khai-hóa. Như vậy thì Chính-phủ Bảo-hộ đã tuân như chính sách Pháp-đình đã định cho, vốn theo đó mà thực hành việc chánh-trị. Hội đồng tư-vấn đều hết là thiết lập tại hạt Bắc-kỳ năm 1907. Hiện bây giờ hội-đồng kỳ được 107 hội-viên, mà số người có chân đi tuyển cử các hội-viên ấy được 35.000. Trong các vấn-đề giao cho bàn, thì các hội-viên kỳ đều được tự-do mà tỏ ý-kiến ra, còn người ra mà có những việc gì khác nên chánh đốn lại thì hội đồng làm giấy thỉnh cầu. Nguyên chỉ coi các biên bản hội-đồng tư-vấn thì đã biết hội-đồng kỳ đã có công giúp vào việc đào-luyện cho dân sanh ra có công tâm, đã dần thoát ra cái phạm vi tư lợi mà tuần tự tiến lên bàn luận đến việc công-ích.

Và chẳng năm ngoái Chính-phủ cải lương việc hương-chính cũng là cốt luyện tập cho quốc-dân dự vào việc quản-trị công lợi. Xưa kia các hương hội lông-quyền, phẩm việc hương-chính chuyên quyết lấy tư lợi không còn ai kiểm sát nữa. Chứ như bây giờ hương-hội là do các hộ trong làng cử lên, tùy họ to họ nhỏ mà cử số hội viên mà chức-vụ hương hội đều ở trong một phạm vi ngân sách, số tiền thu vào và chi ra các khoản công ích đều theo như số nhiều người trong hương-hội bàn-định.

Chính phủ cốt ý để cho việc bàn định các công-lợi trong hàng sĩ được tự-do, nên chỉ có việc duyệt y ngân sách và kiểm sát thực hành ngân sách ấy là quan mới biết đến mà thôi. Như vậy đã trừ được cái tệ chuyên quyền áp chế của một phái dân không ưa riêng gì cho cùng trừ được cái tệ thu liễm độc chế, xa phí vô độ, vô ích. Việc cải lương ấy dần hy-vọng đã lâu, xem như các xã thôn hăng tâm cải lương hương tục thì đã chứng minh là việc thực quan trọng.

Các tỉnh thuộc hạt Bắc-kỳ có chừng 7000 làng thì mới bắt đầu dụng việc cải lương được một năm mà đã được một năm mà đã được hơn 6000 làng có hương hội và 1600 làng có ngân sách, còn công lại được hơn một triệu bạc.

Việc lập hương-hội và xã thôn ngân-sách ấy biến nhiều là một cách hay để đạo tạo cho quốc dân có đủ tư-cách mà thân tự dự vào việc công; và chẳng các xã thôn tiến hóa trong một cái phạm vi riêng của chốn lư-ly, không bỏ cái cựu truyền càng các cơ quan đó cũ tục lập ra mà để tuần tự được thêm nhiều, cái nguyên lý phong-tục tân-tiến, thì ở chốn hương-thôn mà đến các ngài trường giáp, vào chánh sách nhà nước Bảo-hộ một cách thực mật thiết, thông tuệ.

Bây giờ xin nói tóm lại các bước tiến bộ trong quãng mới 30 năm nay, trong cảnh nội đã dẹp được nhiều loạn, bảo toàn cho nhân dân được an thân, luật lệ đã cải-lương, việc ăn kiện được công bằng. địa sản được vững chắc, nhờ nhiều mối công-tác bảo-thủ cho được thêm nhiều, thêm tốt ra, đường thông hành một ngày một thêm ra cho tiện lợi, việc vệ-sinh được bảo-toàn, việc giáo-hóa một ngày một rộng, thiết lập cơ quan thực phóng khoáng để mở đường khai hóa cho quốc-dân trong hai phương diện xã-hội chính-trị, để nhân trí khỏi những sự cấu thúc cũ mà tuần tuần khuynh-hướng vào phong trào văn-minh tân thời xán lạn.

Các bước tiến bộ ấy mà được chóng như thế cũng là bởi thực hành một cái chánh sách do bởi toàn đồ các điều kiết cốt mà chính-phủ bảo-hộ thi hành được cái thiện chính trong các việc được tự-do, không phải phương trở gì. Nhờ có chính-sách ấy bảo thủ được nhiều thứ quyền lợi có khi tăng phản với nhau, quyền lợi ai nấy được vững vàng, cho nên việc người Pháp sang khai-thác đất này được thành hiện phát đạt.

Các đồn điền hiện bây giờ công được hơn 130.000 mẫu tây, trong phần nhiều đồn điền ấy có đem mộ mang giống cấy sản vật mới, nhất là ca-phê hiện đã thu hoạch được non 500 tấn. Các xưởng khai mỏ một ngày một nhiều ra, theo sự tìm kiếm khoáng

ở đất này. Các nguyên liệu ấy không những là để nhu dụng trong bản-xứ mà thôi. Lại có cơ chiếm được một cái vị trí một ngày một thấy quan trọng trong các thị trường thuộc Viễn-đông.

Ấy cũng bởi đồng-bào ta có cái nghị-lực sẵng lắp, được cầu lao khéo nhẫn mồ thêm lợi-nguyên ra, thành vệc thương mại để được thịnh vượng như thế vừa tự-thuật đây, lại còn có cơ còn tăng-tiến, không bao lâu nữa mà hai 6kc-kỳ này sẽ nên một cái lò chuyên nung đúc cho thành việc công tạo có thể lợi nhân có ánh sáng ở đó chiếu ra thì danh dự quốc thể nước Pháp ta sẽ thêm đến phương xa.

Trước kỳ bây giờ là chính lúc ở bên Đại-pháp đang cách công-hiến mà diễn giải cho quốc-dân được rộng biết các thuộc-địa, là vào lúc thỉnh-cầu các nhà tư bản xuất vốn để khai khẩn sản vật các thuộc-địa cho được mau thành hiệu, vậy thì đối với các nhà tư-bản đã lự xuất tài xuất lực ra thì công-cần phải đoan chắc với người ta rằng: trong cách tổ-chức việc chính trị của ta ở xứ này có đủ lẽ chắc chắn để bảo toàn cho quyền lợi người ta được miễn viễn công cố.

Sau hết tôi xin công nhận các việc kết quả đã tự thuật lại đây là do bởi được cần lực kiên-nhẫn lòng tán thành có khi đến cực điểm, công bởi sự can-đảm sẵn lòng hi sinh tính mạng quyền lợi của các bậc quan văn, các nhà binh, các nhà khẩn điền đã đảm nhận cái cần lao thông thổ ở đất này, kiên tâm sáng tác vào vận mệnh để nhị cỏ hương to thành không có trông được thưởng thưởng gì, chỉ trông thấy một sự an tâm đã làm trọn được cái nghĩa-vụ đã tự nguyện đảm nhận lấy, sự nghiệp các bậc ấy là thế, ta nay được các ngài nghị viên sang đây để quan-sát, thảm đoán, thì các ngài sẽ mình thuyết ra cho biết rằng: các bậc ấy đã có làm được trọn cái chức vụ mà nước Đại pháp đã trao cho hay không.

Bài diễn thuyết của quan Toàn-quyền

Nay nhân có các quan Phó-viên ở Nghị-viện bên mẫu-quốc sang đây, ngài muốn nhân dịp làm lễ khánh thành các sông dẫn-thủy nhập-điền ở tỉnh Vĩnh-yên này trước là ngài muốn tỏ với các quan Phái-viên, sau là muốn tỏ với các quan đến bản-xứ rằng Chính-phủ Bảo-hộ đã đem cái cách-trí học của các nhà bác-vật, cái công lao của các quan cai-trị, cùng là cái lòng quảng-đại và cái trí vụ-thực của người Đại-pháp để bảo-hộ cho dân nước Việt-Nam này; nguyện người Việt-Nam là một dân-tộc cần-mẫn, siêng-năng, biết khuynh-hướng về đường tiến-bộ, song chưa biết cấp tốc thế về đường kinh-tế mình-nhật, Nhà-nước Bảo-hộ đã thảm-tu đến dân-dinh, cho nên bao giờ cũng dùng một cái chánh sách khoan-nhân từ-huệ, sau khi lu liệu xong việc trị-an, thì liền mở mang ra nhiều công-cuộc làm cho nhân-dân đâu đấy đều được phong-đăng-hòa-cốc.

Thế mà ở bên mẫu-quốc còn có nhiều người vẫn chưa biết thực-tình bên này, vẫn đặt điều phao ngôn nói rằng Nhà-nước Bảo-hộ vẫn chưa biết lòng với dân. Phao-ngôn như thế là sai. Bởi vì xứ Đông-Pháp này ở xa mẫu-quốc, cho nên nhiều người vẫn chưa biết rõ chân-tình. Nay nhân có các quan Phái-viên sang đây mục-kích thấy các công-cuộc mở-mang ra bên này, sau về Nghị-viện sẽ bày-tỏ chân-tình với mẫu-quốc, thế là từ đây Đông-Pháp lại nhờ thêm được những lời trân trọng có thể-lực để bênh-vực cho, thật là một dịp rất may cho cõi Đông-Pháp.

Hướng chi Đông-Pháp ta vốn nhờ ơn quan Thượng-thư Sarraut bênh-vực cho nhiều bề; thy Đông-Pháp là một nơi xa-cách, mà thường ngài vẫn lưu-tâm một cách đặc-biệt.

Nay các quan Phái-viên đã đi quan phong từng nơi từng chốn, đã tai nghe thấy mắt trông thấy sự-thực, việc gì cũng có định-chứng. Các quan tới đây, mong ơn các quan xem-xét so sánh từng lí từng tí, quan dân xứ này đều hoan-hân nghênh-tiếp, bày tỏ tình hình một cách quang-minh chính-đại. Ấy cũng vì lẽ ấy nên bổn nay mới mời các quan Phái viên đến chứng-kiến lễ khánh-thành này, là cũng có ý để phô-bày cái quang-cảnh tốt đẹp, nhân-dân chăm-chỉ làm-ăn, như trong lĩnh này, thì cũng như thứ hai này ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Cao-mên phải trong mười năm, Nam kỳ phải 20 năm nữa mới làm xong mà tính số tiền chi tiêu thì :

Về phần Bắc-kỳ,ước hết 14 triệu bạc

— Trung-kỳ, — 20 —
— Cao-mên, — 4 —
— Nam-kỳ, — 24 —

Tổng cộng thành ngân phải tiêu đến 62 triệu đồng bạc.

Chi tiêu về việc thì kể mất đến một món tiền như thế, kể ra tốn kém thực song vì sinh lợi nhiều lắm, cho nên phải quyết định ngay Này hãy tính như trong số hai triệu 60 vạn mẫu tây thì trong 10 năm sinh lợi thêm được 800 triệu bạc. Sinh lợi như thế là vì chỗ đất hoang thì thành điền, chỗ đất một vụ hóa hai, chỗ đất xấu hóa tốt; mà suy tính như thế, không phải là mơ mộng đâu. Đó là tính theo cái kết quả trung bình ở chỗ đã hoàn thành ở Kép và ở Vĩnh-yên này là chỗ ta khánh thành hôm nay.

Các công việc ấy làm nên được thế, thực là nhờ ở cái tài cũng người Đại-pháp. Mà rồi ra làm được đến như thế nào nữa, các quan đã từng nghe nói nhiều phen. Nay quan Toàn-quyền chỉ nói qua như thế, còn phần kết-quả phát đạt thế nào tương lai sẽ biết. Các việc muốn khai khẩn làm cho xứ này thành ra đại-phong phú là bi-vọng lớn lao của quan Thượng thư Thuộc địa, mà hiện nay Nghị-viện bên mẫu quốc đã từng lưu tâm đến.

Nhờ ơn các bậc tiền bối đã có công đến khai hóa xứ này; khi trước những chỗ thành thị, nhà lá ao tù thì nay thành ra những nơi đô-thị to lớn ngày ngà, khi trước những chỗ làm tuyền nước độc đầm lầy, thì nay thành ra những nơi điền-thổ phì nhiêu, trông thấy hai cái cảnh-tượng xưa nay khác nhau như thế, đáng lẽ làm vẻ vang cho công cuộc người Đại pháp đến khai hóa xứ này. Thực người Đại-pháp đi đến đâu thì cũng làm gương đến đấy: nào lo việc trị-an, nào mở đường học-hành, nào lập ra y-viện chữa bệnh cho nhân dân, nào không-tăng thương thực nghiệp làm giàu cho bản xứ. Rõ thực như một người sinh ở Tây đến đất đó cho ít đàn em phương Đông chóng bước lên con đường tiến bộ; khi đường bộ-xá sau tới Bắc chí Nam đề tiện lối giao thông, ty sông đào làm ra để lợi việc làm ruộng.

Các con sông đào lấy nước làm ruộng đương lúc khởi đầu mới có bấy nhiêu, rồi ra sẽ theo chương-trình làm thêm mãi lên cho rõ hoàn toàn. Cái ích lợi của các sông ấy nhờ thế nào, xét ngay cái việc thí nghiệm trong 12 năm ở Kép thì biết. Như ở Vĩnh-yên nhờ có các sông đào ấy mà lợi-dụng cho hết sức ra, thì mỗi năm tính ấy vụ chiêm tăng được 2 vạn 8 trăm tấn thóc, vụ mùa tăng thêm được 1 vạn 5 ngàn 3 trăm tấn; theo thời-giá thành ra mỗi năm được là 1 triệu 60 vạn bạc. Trừ tiền công cấy cấy đi rồi, còn được 75 vạn 5 nghìn bạc. Thế là đồng niên bỏ vốn ra có 1 triệu 20 vạn bạc mà được lãi là 75 vạn 5 nghìn bạc.

Các quan Phái-viên trông thấy những công-việc làm ra lợi bên này như thế thì biết rằng xứ thuộc-địa này thực là có sức mở-mang kinh-tế, đem tiền công-nhu tiền về những việc công-ích như thế, thực là đích đáng. Lại nhân ngoài quan Toàn-quyền Long thì nhân-viên công-thần 6 triệu bạc để làm việc công thấy rất hiệu-nghiệm, Như thế thì có lẽ chánh phủ đang ngay tu-bản bên này mà mở-mang cho xứ này cũng được.

Xin các quan Phái-viên biết cho hiện tình Đông-Pháp ngày nay long-động là thế, tất sau này có cơ trở nên giàu có, các quan trông thấy thế nào, xin cứ sự-thực về tỏ-bày cùng với Pháp-đình gia-tâm tin-cậy Đông-pháp là việc rất hay.

Nhân dịp khánh-thành này, quan Toàn-quyền xin cảm ơn các thổ-hiền bản-xứ và các quan công-chính đã đứng lên làm thành cái công-cuộc to-tát này, ngài lại xin cảm ơn quan-lại An-nam cũng là nhân dân bản-bật đã đem tâm giúp vào công cuộc này.

Sau quan Toàn-quyền xin cảm ơn các quan Phái-viên Nghị-viện là các bậc đại-biểu nước Pháp đã có lòng hạ-cố đến dự lễ khánh-thành này, xin các quan khi về Mẫu-quốc bày-tỏ với Pháp-đình và công cáo với

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

ĐỒNG-HỒ
đeo tay kiểu vuông

Đại-pháp quốc dân rằng Đông pháp là một nơi đã có thể sẵn nhân-dân đã biết tự mình-mẫn, tại mông có

Việc xử Maroc
Bệnh tình quan thống-chế Lyau tey đã khá. Các ông thầy-thuốc lại

Việc bầu-cử hội viên Thương-mại. — Số bầu cử hội viên Thương-mại Hanoi vì chưa làm xong thì nghe

Cần người dạy học. — Cần một người dạy học từ 26 đến 40 tuổi, biết chữ Pháp ngang sức

CÁC CUỘC ĐI XEM

Người ta cần dùng nhiều thợ và coolies để làm việc tại mỏ than Đông-triều.

Hỏi tại Ủy-ban-bộ ở Quảng-yên; số 2, phố Francis-Garnier, Haiphong. Ở Thanh-hóa và Nam-định thì hỏi viên thay quyền cho bản-hội. 3538

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực, rào phổi, ho khan, bổ-tỳ, vấn vân ; người ta thường xuất phát trong mùa này.

Thứ đầu nguyên : 1$75 một lít, 0$90 nửa lít
— viên : 0$90 một lọ, dùng được 12 ngày.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Độ này tiết giời thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (sốt-ho-cảm). Đau khắp cả thân-thể, run, đầu, sốt-ho, đau cổ họng, đau ngực ; nếu không biết cách chữa những chứng ấy thì chết người như chơi! Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bản-hiệu hoặc gửi thư mua 6 viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ, uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người! Ai đã biết cũng chịu là thần-hiệu.

Bán tại Hiệu Bào chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

2009

Đệ nhất đẳng Cao-miên bội-tinh

M. Roussel, Georges, Auguste. Eugène. kỹ-sư khảo sát về các công-việc dẫn thủy ở Vĩnh-yên.

Kim-khánh hạng nhất

M. Normandin,(Albert, Arthur,),kỹ-sư, chánh Lục-lộ Bắc kỳ.

M Dessilly, Gaston, Emile,Gustave) kỹ sư ngoại hạng, khảo sát về việc dẫn thủy ở Vĩnh-yên.

M. Cordonnier (Paul-Henri), kỹ sư hạng nhất, coi việc dẫn-thủy ở Vĩnh yên.

Danh dự bội tinh vàng hạng nhì

MM. Nguyễn-hữu-Cự tư-vấn nghị-viên, Nguyễn-hữu-Phong cựu phó quản-cơ.

Danh dự bội-tinh bạc hạng nhì

MM. Hoàng-văn Hợp chánh tổng Đình-trung (Vĩnh-yên), Trần-văn Gia chánh-hội-đồng Hoàng-chuế (Vĩ hyên) ; Phạm-văn-Khuynh điển-chủ làng Vĩnh-mộ (Vĩnh-yên) ; Nghiêm-văn-Chương điền chủ tại làng Vĩnh mộ (Vĩnh-yên). Ông Nghiêm-văn-Chương năm nay vừa 105 tuổi ; Trần-ngọc-Thanh surreillant sở Lục-lộ ; Bùi-trung-Lập chánh-hội-đồng Đồng-lộ (Vĩnh-yên).

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 23 Février 1923

Cải chánh sách của nước Pháp

Quan Giám-quốc Millerand đến dự tiệc của một hội-đồng Thương-mại có đọc diễn-văn nói về tình-trạng hạt sông Rhur. Ngài có nói : Trong buổi hòa nghị nước Pháp một lòng một dạ cũng như trong buổi chiến-tranh, quyết cứ vững tay dẫu công việc lâu đến đâu cũng không quản.

Paris ngày 25 Février 1923

Việc tuần binh trong hạt sông Rhur

Chính-phủ Pháp bẩm-cáo rằng tin đồn rằng chính-phủ đem quân đến đóng ở Mannheim là một tin dối-lừa.

Động đất

Có tin báo trước rằng về phía các đảo Hawaï sẽ có động đất.

Tàu bị cạn

Tàu ngư-phòng-ngư-lôi Pháp *Houa* bị cạn ở gần đảo Mityilène, địa phận nước Thổ. Thủy-thủ không việc gì cả.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 24 Février 1923

Việc trù binh tại nước Đức

Những việc người Đức bịa đặt ra mà đồn đi mọi nơi ta chớ nên tin. Nguyên những quân ở ô mọn bộ công bịa đặt ra thành to, để vu cho linh Pháp ngược-đãi người Đức. Mới rồi ở Gelsenkirchen, binh quyền phải thu giấy phép của một người Hà-lan định soạn một phim chiếu bóng giả mạo. Nguyên người soạn phim ảnh lấy, định soạn một phim ảnh làm ra linh Pháp bắn súng vào nhân dân lương thiện nước Đức.

Ở Dusseldorf và nhất là ở Witte-thợ thuyền đến xin làm nhiều hơn trước.

Họ có bắt được những giấy của người Đức gửi ra ngoại quốc để phao đồn những tin nhảm.

Ở Essen những linh canh-sát bên áo xanh có tiếp được một tờ cho-tri của viên Nội-vụ bộ thượng-thư bị lệnh phải cưỡng lại mệnh-lệnh của các nhà quyền-binh nước Pháp.

Hiện đã bắt đầu bắt đích những người Đức làm sở Thương-chính Người Pháp và người Bỉ sẽ thế chân.

Có tin rằng các nhà kỹ nghệ nước Đức ta-thán rằng việc làm cho giá tiền mark cao lên, là một sự hại to cho các nhà xuất-cảng.

Một ngày kỷ niệm

Nhân dịp ngày kỷ-niệm việc người Đức hạ đồn Donaumoet, ngày 26 Février 1916, trung-tá Péricard là người trước kia có đọc những lời nghĩa khí như : « Nào bắn kẻ tử-sĩ đứng dậy » có nhắc lại việc lấy đồn Donaumoet mà người Đức cho làm việc chiến thắng, kỳ thực là việc người Đức dùng cách giả dối mà làm được. Nguyên hồi ấy người Đức ẩn bận giả làm linh Pháp, nhân một tốc độ linh canh-sát về vào trong đồn có các nhà kỹ-nghệ thương-mại nước Đức không được đóng thuế cho nước Pháp. ai trái mệnh lệnh ấy thì hàng hóa và sản vật của mình để ở hạt Đức không có trả-bình sẽ phải tịch-biên hết cả.

Nghị viện nước Đức đã ưng chuẩn bản dự án luật pháp ấy toàn quyền cho viên thủ-tướng được thi-hành mọi phương-sách cấp-cứu để bổ cứu việc vì ẩn thức dùng đất đó, việc người ngoại quốc trú cư tại nước Đức và để bảo hộ cái giá tiền tệ nước Đức. Chánh-phủ Đức lại dẫn các viên đại sứ tại ngoại quốc đứng ký giấy thông hành cho người ngoại-quốc vào địa hạt nước Đức. Trừ ra người nào có việc cần cấp mới phát giấy cho những người đi chơi thời đừng phát giấy.

Xe hỏa chở hành khách và quân lính trong hạt Rhénanie và hạt Rhur đã đi lại được rồi.

Ngày hôm thứ sáu có 16 chuyến xe than chở đi nước Ý, nước Thụy-sĩ, và Hà lan.

Nhà điện báo *Havas* nói việc hãy-hoại đường điện báo và đường điện thoại đã giảm đi nhiều.

Nước Anh đối với nước Pháp

Hội chánh-đảng thủ cựu nước Anh đồng thanh ưng chuẩn một khoản rõi về cái dinh sách của hội ấy đó, với nước Pháp. Khoản ấy nói rằng : Bản-hội muốn tỏ cho nước Pháp biết rằng bản-hội rất là thân ái với nước Pháp, và bản hội một lòng tán thành các chánh sách của nước Pháp đóng quân ở lưu vực Rhur, là cốt để bắt nước Đức phải thi-hành mọi điều khoản ước.

Anh-hoàng George V có chia buồn với Delcassé phu-nhân. Trong thư có nói : « Nước Anh ghi ân ông Delcassé đã có công gây dựng nên cuộc Pháp Anh thân ái. Đức vua Edouard ngày xưa cũng công-nhận sự ích lợi về cuộc hiệp-hữu của hai nước, mà ông Delcassé đã có công gây dựng nên vậy.

VIỆC HANOI

Giá bạc Kể từ ngày 26 Février này giá bạc ở kho Nhà nước định là 3$ 50

Tin tàu. — Tàu *Porthos* tới Haiphong ngày hôm nay 26 Février 1923 vào khoảng từ 12 giờ đêm đến 1 giờ sáu.

Tàu *Paul Lecat* khởi-hành ở Marseille ngày 25 Février.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 25 Février 1923* 3 % 58 40 — 4 / 1918 61 80 — 5 % 1915 1916 75 — 5% 1920 89 50. — 3% 1920 87 20.

Các phái-viên của Nghị-viện Pháp tại Bắc-kỳ. — Chiều thứ bảy, các phái-viên lên xem các mảng nước ở Vĩnh-yên trở về thì buổi tối cùng với quan ba bẩm quan Toàn-quyền xuống Haiphong để đi xem cảnh ngoại Hạ-long và mỏ than Hongay. Quan Đốc-lý Haiphong cùng đi với các ngài.

Quan Thống-sứ hôm nay cũng xuống tàu *Querné* và sẽ gặp phái-bộ tại Cẩm-phả.

Tối mai thành-phố Haiphong sẽ làm tiệc thết các ngài tại nhà khách-sạn Hôtel du Commerce, Quan Thống-sứ cũng đến dự tiệc. Ngày 28 Février, hai ông nghị-viện Perreau-Pradier Maitre và Maitre phán sẽ đáp tàu sang Nhật, còn ông Valude thì trở về Dalat rồi sang Xiêm-la.

Ngạch Kinh-tế. — Các thể lệ trong nghị định ngày 12 Avril 1922 thiết lập ra một ngạch viên chức bản xứ tòng sự tại các sở Kinh-lế thì nay thêm một đoạn sau này :

Điều 26.

Các viên thư-ký phụ biện và làm công nhật tại sở Kinh-lế mà ngày ký nghị định này đã tòng sự rồi thì hạn cho đến ngày 12 Avril 1923 còn có thể được bổ thư-ký tập sự, nhưng phải thi đỗ như đã nói ở điều thứ 10 mới được.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng riêng người Lệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con

3562

Thuyên chuyển trong ngạch cai-trị. — M. Collet quan cai-trị hạng ba chánh tòa nhì phủ Thống-sứ Bắc-kỳ nay bổ đi Công-sứ Hòa-bình thay M. Louis là quan phó cai-trị hạng nhất đổi đi nơi khác.

M. **Romanetti** quan phó cai-trị hạng nhất vừa bắt hạn nghỉ xong thì nay bổ đi tỉnh chức Công-sứ tỉnh Sơn-la thay M. Grosson là quan phó cai-trị về nghỉ.

Tiệc mừng mãn-dạy ông Bạch-thái-Bưởi. — Chiều hôm qua, hồi 5 giờ, Đông kinh ẩn quán và tòa báo *Khai-hóa* có đặt tiệc ẩm-banh tại hội Khai-trí để mừng ông Bạch-thái-Bưởi vừa được thưởng độ ngũ-đẳng Bắc đẩu bội-tinh. Quan Thống-sứ Bắc-kỳ đến gần bội-tinh cho ông Bạch-thái-Bưởi. Các quí quan Nam quan và các thân hào Tây Nam đều dự tiệc đông lắm.

Ông Bạch-thái-Bưởi sáng lập ra báo *Khai-hóa* và ông Đỗ-Thuận chủ nhiệm tờ báo ấy mỗi ông có đọc một bài diễn-thuyết. Quan Thống-sứ cũng đáp lại mấy lời rất trân trọng.

Trong khi các ngài xơi rượu xơi bánh thì có phường nhạc của nhà chùng thổi những khúc rất vui tai.

Buổi tối lại có đặt tiệc mừng ông Bưởi và mời các quí quan Nam quan, các thân-hào và các phu-nhân đến dự đông lắm. Lại có hai bài diễn-thuyết nữa là của ông Lê-v-Phúc và ông Ng-v-Thinh.

Bài của ông Phúc đại khái nói cảm ơn các quan đến dự tiệc và tán-dương cái công-đức của ông Bưởi đối với báo quán Khai-hóa và nhà in Đông-kinh cũng là với thương-giới thế nào. Tiệc mãi đến khuya mới xong.

CÓ ĐẤT MUỐN BÁN

Một khu đất tại bờ sông (Quai Clemenceau) ước độ 880 thước vuông, có cả xưởng bán hàng rồi.

Ai muốn mua xin hỏi tại số 8, phố hàng Bát cũ (Rue Vieilles des Tasses) Hanoi.

3533

Cuộc đua ngựa. — Bữa lâu nay, Hà-thành mới lại có cuộc đua ngựa. Chỉ ba hôm qua gặp buổi tạnh ráo cho nên đã Tây Nam trong Hà-thành ta được tin lấy lên trường đua xem đông lắm.

Thoạt tiên có một cuộc cho tất cả những ngựa Annam cần ai thì cũng được mà không phải hạn trọng lượng là bao nhiêu. Có ba giải là 20 p. 5 p. và 2 p.

Rồi đến những cuộc sau nay :

Giải Marseillais chạy 1.100 thước mở cho những ngựa thi vào hạng A nghĩa là cao từ 1m 26 trở xuống Những con được giải lần lượt : Abeille, 2 Loog-can 3 Xich-thố 4 Dragon.

Giải Tempête chạy 1.100 thước mở cho những ngựa thi vào hạng C nghĩa là từ 1m 27 đến 1m 33. Những hai con được giải là 1 Brise de coeur 2. Zaza

Giải R. P. chạy 1.100 thước mở cho những ngựa thi vào hạng C nghĩa là cao từ 1m 34 trở lên. Những con được giải là 1 Yser 2 Victoire II.

Giải Zéphir chạy 1.600 thước mở cho những ngựa thi vào hạng A Những con được giải là 1 Abeille 2 Zèbre.

Mỗi khi ngựa chạy xong thì phường nhạc binh lại thổi một bài vui lắm. Mãi đến gần 5 giờ mới tan cuộc.

Trường cao đẳng Nông-lâm. — M. Viellard đốc-học trường cao-đẳng Nông-lâm chừng cuối tháng sau thì về qui-quốc nghỉ, M. Guibier, nông-chính kỹ sư tại sở Kinh-tế sẽ lên thay ngài.

Ích-Hữu Thư-Xã

Xin kính mời các ngài cổ-đông Hội ÍCH-HỮU THƯ-XÃ đúng 2 giờ chiều ngày 18 Mars 1923, lại họp Đại-hội-đồng thường-niên tại nhà Hội-quán, số 58, phố hàng Bông, Hanoi.

TRƯƠNG-TRÌNH :

1. Nghe tờ trình của ban viên Chủ-nhiệm.
2. Nghe tờ trình của ban Kiểm-soát.
3. Quyết-định về công việc nhà in, và việc thu tiền các cổ-đông.

Từ thứ hai 12 Mars 1923, tờ BILAN (chực lình lỗ lãi) sẽ để riêng một bàn tại nhà Hội, các cổ-đông ngài nào muốn xem, xin cứ giờ làm việc lại mà xem.

Chủ-nhiệm, NGHIÊM-VỊNH
Kiểm-soát trưởng-ban LÊ-ĐÌNH-KHOA

H.-GIÁ-VIÊN TẠI ĐỆ NHẤT CẤP HANOI

CÁO-BẠCH

TỰ Ý BÁN ĐẤU GIÁ

Ngày thứ sáu 2 Mars 1923 tại nhà số 108, Boulevard Gambetta, Hanoi.

Đồ bán có những thứ này : Đồ đạc tiếp khách bằng gỗ lim, ghế cao đặt chân hoa bằng gụ, bằng lim, bàn nhỏ bằng gụ, hoặc bằng lim, giá đựng sách, tủ kính, trần phong, các tranh, đồ vật Tàu, Nhật, đồ bày bằng sứ, bằng gỗ lim, giường bằng gụ, gương, bàn giác buồng giấy, ghế chạm, tủ bằng gụ, hoặc lim, đồ treo tường, đồng-hồ treo tường, tủ sách, giường, bàn rửa mặt, mắt đá hoa, ô đựng giấy, tủ giấy, mây in thư tư, vân vân, đồ dùng và khí cụ khác nữa.

Giá tiền ngay. Phải giả thêm 10 %

Hồ gia viên.
FLEURY

Ngày thứ năm 1er Mars 1923, có thể đến xem đồ đạc tại số 108 Boulevard Gambetta

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có lắng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi sở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau mới mua lầm ra không đặt được, lại mới thù trách bản-hàng. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bào-chế Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

HIỆU ÍCH-KỶ

Ở Hà-nội, Phố Hàng Giấy, số 58

Mở đã hơn hai mươi năm bán các thứ sách học chữ Pháp, chữ Quốc-ngữ, các thứ chuyện ta và giấy, bút, mực.

Buôn ở bên Tây, hàng tốt, giá rẻ, buôn bán thực thà đâu cũng biết.

Hiệu có nhiều những thứ này :

1° Ngòi bút : *Militaire (răng cưa), Renommés (cánh tiền), Insomparable (vô song), Hộp bút 12 ngòi.*
2° Mực bút.
3° Quản bút : 1° *Vệ-sinh (bên Pháp mới chế),* 2° *Ba đầu đen.*
4° Bút chì, *Marquise, Baignol,*
5° Sổ *Bà đầm.*
6° Bìa ngũ sắc *(25 và 30 cân).*
7° Giấy viết *làm ở bên Pháp, 3, 4, và 5 cân.*
8° Giấy vẽ *và sổ croquis,*
9° Tây *(dầu bò.)*
10° Chuyện quốc-ngữ.

祥和裕 YU-WO-TSEONG

Grands magasins de soieries
VENTE EN GROS
48, *Rue des Cantonnais,* 48
Hanoi (Tonkin)
TELEPHONE N° 266

Có nhiều các qui khách các tỉnh mới thư về hỏi lấy hàng lắm, nhưng không lấy. Vậy bản hiệu xin trình để các ngài biết rằng hàng bản hiệu chuyên chế các thứ hàng tàu như là : Gấm, sắc, nhiễu, đoạn, thượng hải và các thứ kỷ niệm, v. v... có bán các thứ hàng bằng kỷ như là : the, nuyên, lĩnh, lượt, bâng, quế, v. v... và các thứ hàng Saigon như là : Sapèque, khăn, trơn, đồ chăn, lương, v. v... Những hàng này bản hiệu bán buôn cả, ông bé nào buôn số ít bán lại, hoặc mua nhiều số đông thì bản hiệu một bán, chỉ không bán lẻ từng cái. Từng thước mà không có echantillons nào cả. Qui khách ai có lòng tự độ thì gửi thư hỏi giá hàng, bản hiệu sẽ có catalogue khai giá các thứ hàng để gửi bản các ngài có mua để mà gửi thư mua.

Có nhiều hiệu khác mua nhiều của bản-hiệu đem về lấy giả giấy hiệu khác nào, làm cho giảm giá trị nhiều của bản hiệu đi. Vậy ngài nào mua nhiều nên đem giấy cam ở đây gì có dấu mua của bản hiệu đóng, ấy là nhiều chánh hiệu, còn như nói giấy gửi bỏ ngoài thì không kể nữa.

Nay mới có nhiều các thứ hàng tân mới sang, đẹp lắm, tốt lắm mà giá tính rất phải chăng : như là các thứ nhiễu tiên nguyên tại bộ các phái, các thứ nhiễu tơ qui ngũ bảo các mới và các thứ kỷ niệm gia trọng « Du-Hoa-Trường » các thứ kỷ niệm « Du-Hoang » tên là bản hiệu đã cấm mới. Xin các qui hiệu nên tính mà nên qui khách quang cố.

Bắt đầu từ 10

TU WO TSEONG

PHÒNG THĂM BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương-hạng đ... nhất tại các Bắc đầu bội tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port Said và các Etat.

Người lớn, con nít, chữa mắt, mũi các thứ. Lại bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Sáng : 7 giờ rưỡi đến 11 giờ — Chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Mỗi lần 3 đồng bạc
XIN GIẤY LÀM CHỨNG : GIÁ 1$ 00

Phòng thăm bệnh tại : ĐƯỜNG GIA LONG, 32, giáp nơi số 236

3018.

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN :

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu gan cá thu-viên

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước kêu uống vào, mỗi thấy hỏi khó chịu, cho nên thường họ không chịu được mùi hôi ấy mà phải bỏ không dùng nữa. Và đã bao nhiêu lời cổ động ở các báo trương người ta đã từng đọc tới, cũng vẫn biết rằng cái sự tẩn-bộ về đường hóa-học đã tìm ra cách chế lại và lọc lấy những nguyên-chất của dầu gan cá thu mà làm thành một viên nho nhỏ, để uống khỏi có mùi tanh khó chịu; không còn thứ gì thay vào dầu gan cá thu được là thứ sắc thực sáng, nước thực trong.

Kỳ thi Đông pháp Lục-lộ cán-sự. — Kỳ thi Đông pháp Lục-lộ cán-sự (agent voyer indochinois) là ngạch tương-đương mới đặt thì sẽ có Hội-đồng sau này sát hạch

M. Favier, chánh kỹ-sư hạng nhì làm chánh Hội-đồng ; MM. Dupont, Rieus, Dessailly và Connan là kỹ-sư âm hội-viên.

Thường hàm. — Những ông có

J'achète tous les vieux timbres de l'Indochine et de la Chine.

Faire offres à Mr VŨ-VĂN-MINH, Charbonnages Hongay.

3539

Xây với Đông-giao lợi lắm

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sợ ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở Quan thì bản-quán không nhận (tiền gì trả bằng con-niêm cũ)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (Lưu trữ tại thư viện Trường Đại học Cornell)

Thưởng chánh bát phẩm văn giai (8.1):

M. Nguyễn-đình-Cương, hàng tá Đồng-văn (Hà-giang).

Trên xe-lửa ngã xuống đất. — Sáng thứ sáu vừa rồi, chuyến xe-lửa đường Haiphong khi đi qua ga Phú-thụy thì có một người hành khách dân bà hạng tư ý giáng phải cảm ngã từ trên toa rơi xuống đường. Xe hỏa liền dừng lại, vực người ấy lên thì may chỉ thấy xây xát soàng thôi, đưa về đến Gia-lâm lại đứng dậy đi được.

興同梁

Kính trình để các quí-khách biết cho rằng bản-hiệu vừng tới rằn chuyển cần về người kim-hoàn này, đã ngoài hai mươi năm nay nghề làm mỗi ngày càng tinh xảo thêm ra, lại thịu cải chế cho kiểu vàng, chấn hoa-tai, hàng-hạc, dây đeo cổ, quả-tim, vân vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế nên qui-khách hiện đông, nhân dịp sắp ngày tết Cả đến nơi, bản-hiệu mới mượn được mấy tay thợ rất khéo ở Hongkong sang và mới có sang các thứ mặt kim-cương, chân cháo, ngọc-thạch ngọc lựu, kim sa, hổ-phách sam-hô, ma-não và mặt ngũ sắc vào nữa, đủ cả các thứ và mới có sang nhiều kiểu vòng kiểu nhẫn mới ở ở ra, trông rất là ngoạn mục.

Xin mời các qui khách qua bỏ lại xem đủ mua kẻo đáng bản hiệu lắm nào công có người để thừa tiếp các qui khách, rất là trọng-thể.

LƯƠNG-HUNG SING
Bijoutier
41, Rue de la Soie 41, Cholon HANOI

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL-BERT, HANOI

(Hiệu Goda cũ, ở phố Trường-thi)

Nhân dịp bạc cao, các ngài nên lại hiệu G.M.R. (nhà Gô-đa cũ) mà mua hàng.

Gần đây sắp bán các thứ giấy rừng bít-tất giá thật rẻ.

2012

Chân-thành cảm tạ các quí-khách đã hoan-nghênh hiệu chúng tôi trong 2 năm qua, nay chúng tôi lại mới dời sang số 59, phố Paul-Bert (trước cửa hiệu Gô-đa trông sang).

Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sang.

2088

XE AUTO FORD BÁN CÓ 800 $

Máy rất tốt — Cả cao-su thay đổi

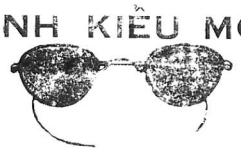
Có chauffeur thật giỏi xin cảnh-nguyện làm mỗi tháng 15 $ mà thôi.

Hỏi tại: POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, Boulevard Bobillot. — HANOI

3009

KINH KIỂU MỚI



Thứ kính này deo xuống mắt, giống vành đẹp, chất kim trong

Gọng vàng . . . 3 $ 00 cả cước.

Gọng bạch kim. . . 2 . 50 —

Mùi là Cam tra đen.

Bán tại:

TONG-YUNE-TAI

49, Phố Hàng Ngang HANOI

2049

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Lại vị đốc-giả nó với thế hễ chồng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nức thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hoa-liễu tinh thần, mèn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dầy và đau gan cả.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) này bào chế có chất cất là một chất rất bổ về đường hài huyết, lại có khi đạm-tam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh-xao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có nhiều mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đến bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm để lắm, lại là một thứ thuốc nó đánh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả.

2006

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoàn, da Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiều thứ tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và pardessus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo

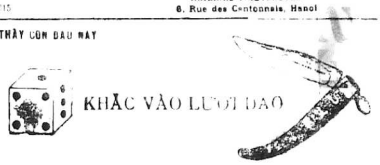
NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Centonniers, Hanoi

2015

CÔ THẤY CON DAO NÀY



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

Nhân dịp tết Nguyên đán An-nam này

TRONG VÒNG CẢ THÁNG FÉVRIER

Các ngài nên nhớ cho rằng:

Hiện nay tại Hiệu Bào-chế CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert (trước cửa hiệu Gô đa trông sang)

đã bắt đầu tặng các quí-khách mua hàng từ 2 $ 00 trở lên mà trả tiền ngay:

Hoặc 1 lọ EAU DE COLOGNE thường thượng hạng

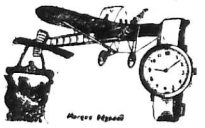
Hoặc 1 chai VIN TONIQUE RECONSTITUANT số 33,500

華 PAO-VA 寶

28, *Phố Hàng Bè, Hanoi*

號八竹牌門面滿行內河東京

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chủ trương cửa chúng tôi là để chiều khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, hổ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thứ thức rất quí, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Việt-Đông dùng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, tử bình bằng sứ, vân vân.



Cũng kỳ tân vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giảm ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng-hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm. Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự.

PAO-VA

Bijoutier, n° 28, Rue des Paniers, Hanoi.

2032

số 78

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này càng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Tương-diệp phu-nhân là một thiên-tài thuở xưa soạn ra. Soạn-giả có lời dặn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Nàng *Hạnj-ngọc-thanh* nấu nước nóng rửa tắm cho tiểu công-tử, rồi lấy lời quấn chặt lại, trao cho *Lương cầm-hà* ẵm. Lại đi bắc nồi nấu cháo, hì hùi nhóm bếp nét mặt phù-dung, than bụi nhọ-nhem.

Nàng đến thông minh, nhưng việc bếp nước chưa từng mó tay đến, thành ra cái đầu thổi lửa, mỗi hồi lửa-lê mà lửa không cháy đến *Vệ vương-phi* và *Phi-loan* quận-chúa cũng đến thổi giáp. Ba người nấu một nồi cháo hồi lâu cháo vẫn chưa nhừ.

Trong khi đang loẵng-xoẵng thì có *Phạm* lão-bà đến. Nguyên *Phạm* lão-bà là mẹ một tên ngục-tốt, thấy con về nhà nói chuyện nàng *Hạng-ngọc-thanh* xinh đẹp lạ thường, mới định vào để xem mặt. Không ngờ khi vào tới nơi thì nàng *Hạng-ngọc-thanh* đang mặt-mũi nhọ bẩn, trông như ma lem.

Phạm lão-bà bật mục cười mà bảo rằng:

— Nàng thật là người không quen nấu bếp, để tôi làm giúp cho.

Nói xong, liền vén tay áo mà đun bếp hộ, bấy giờ lửa mới cháy đều. *Phạm* lão-bà vừa đun bếp, vừa tỷ-tê hỏi chuyện nàng *Hạng-ngọc thanh*. Nàng ứa hai hàng nước mắt, kể-lể la-lịch cho nghe. *Phạm* lão-bà nghe nói, cũng thương mà rơi giọt lệ.

Phạm lão-bà lại sẽ bảo nàng *Hạng-ngọc thanh* rằng:

— Nàng đã biết phu nhân tiên-nết thế nào mà nay cam lòng hẩu bạ, nữa một mai không thể ở được thì há chẳng bỏng công khó-nhọc lắm ru!

Phạm lão-bà nói đến đấy thì cháo vừa chín. Nàng *Hạng-ngọc thanh* bưng cháo đến cạnh giường *Lương-cầm-hà* mớm. Bấy giờ *Lương-cầm-hà* phu-nhân hai mắt đang nhắm, nét mặt ủ sầu, thân-thể gầy-còm, đầu bù tóc rối, nàng *Hạng-ngọc thanh* trông thấy, cũng phải động lòng xót thương.

Phi loan quận-chúa sẽ bảo *Lương-cầm-hà* rằng:

— Hiền-tỷ ơi! Hiền-tỷ hãy gượng ăn lưng cháo.

Lương-cầm-hà thở dài mà than rằng:

— Ở đây lấy đâu được cháo. Thôi, cô-nương chớ nên làm phiền lòng vương-phi.

Phi-loan quận-chúa nói:

— Chào đã nấu được rồi đây!

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* đưa bát cháo lại, rồi sẽ nói:

— Phu-nhân ơi! Xin phu-nhân cố gượng mà xơi lưng cháo.

Lương-cầm-hà cầm lấy bát cháo ăn, ăn vào đến đâu tỉnh người đến đấy. Ăn xong, tinh-thần hồi-phục, mới ngảnh nhìn nàng *Hạng-ngọc-thanh* mà hỏi rằng:

— Nàng là người ở đâu mà lạ, bưng cháo đến cho tôi ăn thế này?

Phi-loan quận-chúa nói:

— Nàng là người nhà quan *Nguyên* tướng-công cho vào để phục-dịch giúp ta đó.

Lương cầm-hà nói:

— Quan *Nguyên* tướng-công có lòng tử-tế quá! Khi trước ngài đã cho vợ con giúp thân-mẫu tôi đưa linh cữu thân-phụ tôi về quê-nhà, cái ơn sâu ấy chưa biết bao giờ tôi đã đền-bồi cho được. Ngày nay tôi lâm-sàu, lại còn cho người đến thăm bẹ, thế thì cái lòng « Cửu tại tuất hoạn », thật không mấy người bằng. Nhưng người này mà bảo là nữ tỳ nhà quan *Nguyên* tướng-công thì vị-tất đã phải, vì tôi trông không ra về nữ-tỳ. Và *Nguyên* tướng-công phu nhân trở về quê-nhà, mà tướng-công lại không tiễn-thiếp thì làm ch có nữ-tỳ. Nàng là người ở đâu? xin cứ nói thực cho tôi được biết.

Nàng *Hang-ngọc-thanh* nói:

— *Nguyên* tướng-công tôi đã lên, tướng-công tôi vẫn coi tôi như con gái, nay nghe tin phu-nhân lâm-sàn, vậy tướng-công sai tôi tới đây để hầu-hạ sớm-khuya.

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* nói dứt lời thì bỗng thấy *Vệ vương-phi* bước vào mà bảo *Lương-cầm-hà* rằng:

— Vương gia nghe tin sinh hạ tiểu công-tử, rất lấy làm mừng, đang định cho ăn-xá cho đến bãi-nại ấy, còn một nhà dẫn chết, cũng xin cam lòng. Người ta ở đời, cũng thông bĩ thái, đều là lẽ thường, con chớ nên lấy làm nghĩ. Vả lại có nàng *Hạng-ngọc-thanh* đây sớm khuya làm bạn thì con cũng được yên lòng.

Vệ vương-phi lại bảo nàng *Hạng-ngọc-thanh* rằng:

— Nàng cùng *Phi-loan* quận-chúa ngủ chung một giường, còn ta và phu-nhân thì cùng nằm với tiểu công-tử. Bây giờ *Phạm* lão bà về rồi, nàng nên dọn-dẹp chỗ bếp-nước cho cẩn-thận.

Nàng *Hạng-ngọc thanh* vâng lời. Bấy giờ ngọc-tỏi đưa cơm vào, *Vệ-vương-phi* bảo nàng *Hạng-ngọc-thanh* cùng ngồi vào bàn để ăn. Nàng *Hạng-ngọc-thanh* chối-từ không dám ngồi.

Phi-loan quận-chúa nói:

— Nàng không vì như người khác được, vương-phi đã cho ngồi thì nàng chớ nên khiêm-tốn quá.

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* bẽn-lẽn-dĩ mới rón-rén ghé ngồi xuống ghế. Mấy bát cơm vàng, vài ngọn rau héo, nàng cố gượng nuốt vào cổ-họng, mà nuốt cũng không trôi, lại phải thổ ra.

Vệ vương-phi thấy vậy, trong lòng áy náy, liền nói:

— Chẳng là số-phận không ra gì, phải chịu cực khổ đã đành, nàng ở đâu cũng đến mà chịu sự cực-khổ. Hôm nọ nhà đội chẳng là chỉ cầu hơi cho qua ngày, nay nàng mới ăn vào, chắc chưa được quen vậy.

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* tươi cười mà đáp rằng:

— Cơm vẫn có cái bệnh ăn vào hay thổ, ngày nay chẳng ấy bỗng lại phát ra, chớ không phải vì cơm rau mà ăn không được ngon miệng.

Nàng *Hang-ngọc - thanh* lại bẽm bụng mà cố gượng ăn một bát. Khi *Vệ* vương-phi và *Phi - loan* quận-chúa ăn xong, nàng *Hạng-ngọc-thanh* xếp dọn bát đĩa thì trời vừa tối. Tối đến, một ngọn đèn xanh, thỉnh-thoảng nghe mấy tiếng trống canh điểm, có thổi-ngưu-quan vào ngưu để soát tù.

Bấy giờ *Vệ* vương-phi và *Phi-loan* quận-chúa đều ngủ yên cả, tiểu công-tử khóc, *Lương-cầm-hà* phu-nhân đu con, rồi lại thỏ dài than rằng:

— Nín, nín đi, con ơi! Con đừng khóc nữa! Chẳng qua con cũng xấu số mà đầu thai vào lúc nầy! Trong 8 năm trời nay, tổ phụ và tổ-mẫu chỉ đêm ngày mong có cháu ẵm, ai ngờ ngày nay lưỡng thêm một tên trong sổ tội tù.

Phu-nhân nói đến sự thương-tâm ấy, lại nức-nở khóc hoài, nàng *Hạng ngọc-thanh* trở dậy, lựa lời khuyên-giải *Lương - cầm - hà* phu-nhân, và lấy tiểu công tử đem ra chỗ đèn sáng xem thì lỗ rn đầu và mặt bị mỗi đốt, toàn những lằm-lằm đỏ, thảo nào mà ngủ không yên giấc.

(Còn nữa)

Gs Phạm: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT. — SỐ THỨ 1781 MỖI SỐ: 0 $ 03 NGÀY THỨ BA 27 FÉVRIER 1929

Trung Bắc Tân Văn